

Số: 63/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

Như Xuân, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA  
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 68, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Vi Thị M** và anh **Hoàng Văn T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Vi Thị M**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Chị **Vi Thị M**; Sinh năm: 2000; Địa chỉ: **thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

2. Người bị kiện: Anh **Hoàng Văn T**; Sinh năm: 1995; Địa chỉ: **thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Vi Thị M** và anh **Hoàng Văn T** đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh chị kết hôn với nhau vào năm 2020, có Giấy chứng nhận kết hôn do

UBND xã T, huyện N cấp ngày 08/6/2020 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến hay cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Dù đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vẫn không thay đổi, vẫn sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn T đều thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn T đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh chị có với nhau 01 con chung, là cháu Vi Xuân P - Sinh ngày: 10/10/2017. Cháu khỏe mạnh bình thường, không ốm đau bệnh tật gì và hiện nay đang sống cùng anh T tại thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Chị M và anh T thống nhất: Giao cháu Vi Xuân P cho anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; Chị Vi Thị M cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng/tháng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2024, cho đến khi cháu P trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị thực hiện quyền này và chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung: Chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn T đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Viện KSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THA DS huyện Như Xuân;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thanh Quân, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Ngô Công Tuấn**

